

PHỤ LỤC III

Đơn giá dịch vụ sự nghiệp công bảo trì thiết bị mạng thông tin - Kiểm tra hoạt động và hiệu chỉnh thiết bị mạng

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /20

43.150220.00 Kiểm tra các chức năng, giám sát hoạt động và hiệu chỉnh thiết bị mạng

BẢNG 1 (Căn cứ: Công văn số 258/BTTTT-KHTC ngày 09/02/2009)

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Loại thiết bị			Đơn giá	Router
			Router	Switch	Access Server		
43.150220.00	+ <u>Vật liệu phụ</u>						
	- Giấy khổ A ₄	Gram	0,04	0,03	0,05	95.000	3.800
	- Giấy in 40x20000	cuộn	0,6	0,4	0,8	20.000	12.000
	- <u>Vật liệu khác</u>	%	2	2	2	115.000	230.000
	+ <u>Nhân công</u>						-
	- Kỹ sư 5,0/8	công	20	7,7	28,1	345.795	6.915.900
	+ <u>Máy thi công</u>						-
	- Máy tính Chuyên dụng	ca	2,7	1,3	2	27.736	74.887
	- Đồng hồ vạn năng	ca	1,3	3	2	2.750	3.575
	- Máy đo phân tích thủ tục	ca	1,3	1,3	2,7	132.881	172.745

	Tổng						7.412.908
--	------	--	--	--	--	--	------------------

BẢNG 2 (Căn cứ: Công văn số 258/BTTTT-KHTC ngày 09/02/2009)

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Loại thiết bị			Đơn giá	Modem/Converter
			Modem/Converter	Caching	FireWall		
43.15022 0.00	+ <u>Vật liệu phụ</u>						
	- Giấy khổ A ₄	ram	0,04	0,04	0,04	95.000	3.800
	- Giấy in 40x20000	cuộn	0,3	0,6	0,6	20.000	6.000
	- <u>Vật liệu khác</u>	%	2	2	2	115.000	2.300
	+ <u>Nhân công</u>						
	- Kỹ sư 5,0/8	công	9,6	15	7	345.795	3.319.632
	+ <u>Máy thi công</u>						
	- Máy tính Chuyên dụng	ca	1	2	2	27.736	27.736
	- Đồng hồ vạn năng	ca	2,5	1,3	1,3	2.750	6.875
	- Máy đo phân tích thủ tục	ca	1,3	1,3	2	132.881	172.745
	Tổng						3.539.088

Bảng định mức 3 và bảng định mức 4 được áp dụng đối với các thiết bị mạng: Router Cisco7000
Router Cisco 2000 series và tương đương: nhân hệ số 0,4
Router Cisco 3000 series và tương đương: nhân hệ số 0,5
Router Cisco 4000 series và tương đương: nhân hệ số 0,7
Router Cisco 12000 series và tương đương: nhân hệ số 1,4
Switch Catalyst 2000 và tương đương: nhân hệ số 0,4
Switch Catalyst 3000 và tương đương: nhân hệ số 0,5
Switch Catalyst 6000 và tương đương: nhân hệ số 1,2

Switch Catalyst 8000 và tương đương: nhân hệ số 1,4
Switch Catalyst 2000 và tương đương: nhân hệ số 0,4
Switch Catalyst 3000 và tương đương: nhân hệ số 0,5
Switch Catalyst 6000 và tương đương: nhân hệ số 1,2
Switch Catalyst 8000 và tương đương: nhân hệ số 1,4
Access server có dung lượng dưới 8 E1: nhân hệ số 0,4
Access server có dung lượng 8 đến 12 E1: nhân hệ số 0,5
Caching có dung lượng lưu trữ từ 72Gb đến 144Gb: nhân hệ số 1,2
Caching có dung lượng lưu trữ từ 144Gb đến 288Gb: nhân hệ số 1,4
Caching có dung lượng lưu trữ lớn hơn 288 Gb: nhân hệ số 1,6
FireWall có số truy cập đồng thời 50.000 khách hàng: nhân hệ số 1,3
FireWall có số truy cập đồng thời 100.000 khách hàng: nhân hệ số 1,5
FireWall có số truy cập đồng thời 200.000 khách hàng: nhân hệ số 1,7
FireWall có số truy cập đồng thời lớn hơn 200.000 khách hàng: nhân hệ số 1,8

[CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
r do - Hạnh phúc

a các chức năng, giám sát

019 của UBND tỉnh)

mạng

Đơn vị tính: thiết bị	
Thành tiền	
Switch	Access Server
2.850	4.750
8.000	16.000
230.000	230.000
-	-
2.662.622	9.716.840
-	-
36.057	55.472
8.250	5.500
172.745	358.779

3.120.524	10.387.340
------------------	-------------------

Đơn vị tính: thiết bị

Thành tiền	
Caching	FireWall
3.800	3.800
12.000	12.000
2.300	2.300
5.186.925	2.420.565
55.472	55.472
3.575	3.575
172.745	265.762
5.436.817	2.763.474

và tương đương, Switch catalyst